

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
TỔNG CỤC DẠY NGHỀ

**CHƯƠNG TRÌNH DẠY NGHỀ
TRÌNH ĐỘ SƠ CẤP**

TRANG ĐIỂM THẨM MỸ

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 783/QĐ-TCDN
ngày 19 tháng 12 năm 2011 của Tổng cục trưởng Tổng cục Dạy nghề)*

Hà Nội - Năm 2011

**BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI
TỔNG CỤC DẠY NGHỀ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

CHƯƠNG TRÌNH DẠY NGHỀ TRÌNH ĐỘ SƠ CẤP
(Ban hành kèm theo Quyết định số 783/QĐ- TCDN
ngày 19 tháng 12 năm 2011 của Tổng cục trưởng TCDN)

Tên nghề: Trang điểm thẩm mỹ

Trình độ đào tạo: Sơ cấp nghề

Đối tượng tuyển sinh: Có sức khỏe, trình độ học vấn phù hợp với nghề Trang điểm thẩm mỹ;

Số lượng môn học, mô đun đào tạo: 06

Bằng cấp sau khi tốt nghiệp: Chứng chỉ sơ cấp nghề.

I. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO:

1. Kiến thức, kỹ năng, thái độ nghề nghiệp:

- Kiến thức:

+ Nhận thức được vai trò đạo đức của người kỹ thuật viên trang điểm thẩm mỹ;

+ Hiểu được đạo đức, tác phong chuyên nghiệp của kỹ thuật viên trang điểm thẩm mỹ;

+ Hiểu được kiến thức trang điểm theo dạng khuôn mặt; trang điểm cơ bản; trang điểm nâng cao;

+ Mô tả được quá trình chỉnh sửa khuyết điểm theo dạng khuôn mặt;

+ Nhận dạng được những khuyết điểm trên khuôn mặt;

+ Phân tích được loại da, dạng khuôn mặt trước khi trang điểm.

- Kỹ năng:

+ Lựa chọn được các màu mắt phù hợp với làn da, áo quần, hoàn cảnh buổi tiệc;

- + Thao tác kỹ năng vẽ chân mày thành thạo;
- + Thực hiện thành thạo kỹ năng trang điểm nền, mắt, môi;
- + Thực hiện thành thạo các thao tác kỹ năng chăm sóc da trước và sau khi trang điểm;
- + Thực hiện thành thạo trang điểm dạng khuôn mặt, chỉnh sửa khuyết điểm, trang điểm các dạng mắt, trang điểm cơ bản, trang điểm lễ cưới;
- + Thực hiện công tác an toàn và vệ sinh trong quá trình chăm sóc khách hàng.

- Thái độ:

- + Cẩn thận, tỉ mỉ, thao tác nhanh khi thực hiện các kỹ năng;
- + Rèn luyện kỹ năng đứng trang điểm chuyên nghiệp đảm bảo chất lượng và hiệu quả;
- + Không ngừng học tập nâng cao trình độ để đáp ứng với yêu cầu của nghề trang điểm thẩm mỹ;
- + Yêu ngành, yêu nghề, thái độ học tập tích cực, rèn luyện nỗ lực.

2. Cơ hội việc làm:

Sau khi tốt nghiệp chương trình đào tạo Sơ cấp nghề Trang điểm thẩm mỹ, học viên có thể trực tiếp tham gia lao động nghề với các nhiệm vụ:

- Chuyên viên trang điểm cho các Trung tâm áo cưới;
- Thành lập Trung tâm dạy nghề trang điểm thẩm mỹ;
- Làm chủ Beautysalon làm đẹp;
- Làm chủ các salon áo cưới.

Ngoài ra, khi được bổ xung các kiến thức cơ bản về sư phạm, học viên có khả năng trở thành các giáo viên dạy nghề Trang điểm thẩm mỹ hoặc tham gia học liên thông lên các bậc học cao hơn nhằm phát triển kiến thức và kỹ năng nghề.

II. THỜI GIAN CỦA KHÓA HỌC VÀ THỜI GIAN THỰC HỌC TỐI THIỂU:

1. Thời gian của khóa học và thời gian thực học tối thiểu:

- Thời gian đào tạo: 03 tháng
- Thời gian học tập: 11 tuần
- Thời gian thực học tối thiểu: 400 giờ
- Thời gian ôn, kiểm tra hết môn học, mô đun và thi tốt nghiệp: 30 giờ

(Trong đó thi tốt nghiệp hoặc kiểm tra kết thúc khoá học: 20 giờ)

2. Phân bố thời gian thực học tối thiểu:

- Thời gian học các môn học, mô đun đào tạo nghề: 400 giờ
- Thời gian học lý thuyết: 80 giờ; Thời gian học thực hành: 320 giờ

III. DANH MỤC MÔN HỌC, MÔ ĐUN ĐÀO TẠO BẮT BUỘC, THỜI GIAN VÀ PHÂN BỐ THỜI GIAN:

Mã MH, MD	Tên môn học, mô đun	Thời gian đào tạo (giờ)			
		Tổng số	Trong đó		
			Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
	<i>Các môn học, mô đun đào tạo nghề</i>				
MH 01	Tư vấn và giao tiếp	15	13	0	2
MD 02	Chuẩn bị dụng cụ ; an toàn vệ sinh thẩm mỹ nghề Trang điểm thẩm mỹ	15	3	10	2
MD 03	Trang điểm và chỉnh sửa khuyết điểm các dạng khuôn mặt và mắt	150	22	123	5
MD 04	Trang điểm hằng ngày	60	12	46	2
MD 05	Trang điểm cô dâu	90	18	67	5
MD06	Trang điểm sân khấu	70	12	54	4
Tổng cộng		400	80	300	20

IV. CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC, MÔ ĐUN ĐÀO TẠO:

(Nội dung chi tiết có Phụ lục kèm theo)

V. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG CHƯƠNG TRÌNH DẠY NGHỀ TRÌNH ĐỘ SƠ CẤP:

1. Hướng dẫn sử dụng danh mục các môn học, mô đun đào tạo nghề; thời gian, phân bố thời gian và chương trình cho môn học, mô đun đào tạo nghề:

- Giáo viên trước khi dạy cần căn cứ vào nội dung tổng quát của mô đun và nội dung của từng bài học, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy.

- Trong quá trình giảng dạy, giáo viên sử dụng dụng cụ, trang thiết bị và phôi liệu, trình chiếu để giới thiệu rõ về kỹ năng trang điểm, các quy trình trang điểm nâng cao, kỹ năng trang điểm nền, kỹ năng chỉnh sửa các dạng khuôn mặt... bóc da quy trình hoàn thiện trang điểm để làm sinh động bài giảng.

- Nên phân nhóm học viên trong quá trình học tập để trao đổi kiến thức và kỹ năng nghề.

- Giáo viên kèm cặp, uốn nắn trực tiếp các thao tác tạo kỹ năng cho người học khi học tập.

- Ngoài ra thường xuyên tổ chức học ngoại khóa, tham quan các Trung tâm chăm sóc sắc đẹp, các salon trang điểm, các trung tâm áo cưới để phát huy sự nhận thức, tư duy, sáng tạo của nghề cho người học

2. Hướng dẫn thi tốt nghiệp:

Số TT	Môn thi	Hình thức thi	Thời gian thi
1	Kiến thức, kỹ năng nghề		
	- Lý thuyết nghề	Viết	Không quá 30 phút
		Vấn đáp	Chuẩn bị không quá: 20 phút; Trả lời không quá: 10 phút
		Trắc nghiệm	Không quá: 30 phút
	- Thực hành nghề	Bài thi thực hành	Không quá 04 giờ
2	*Mô đun tốt nghiệp (tích hợp lý thuyết với thực hành)	Bài thi lý thuyết và thực hành	Không quá 05 giờ

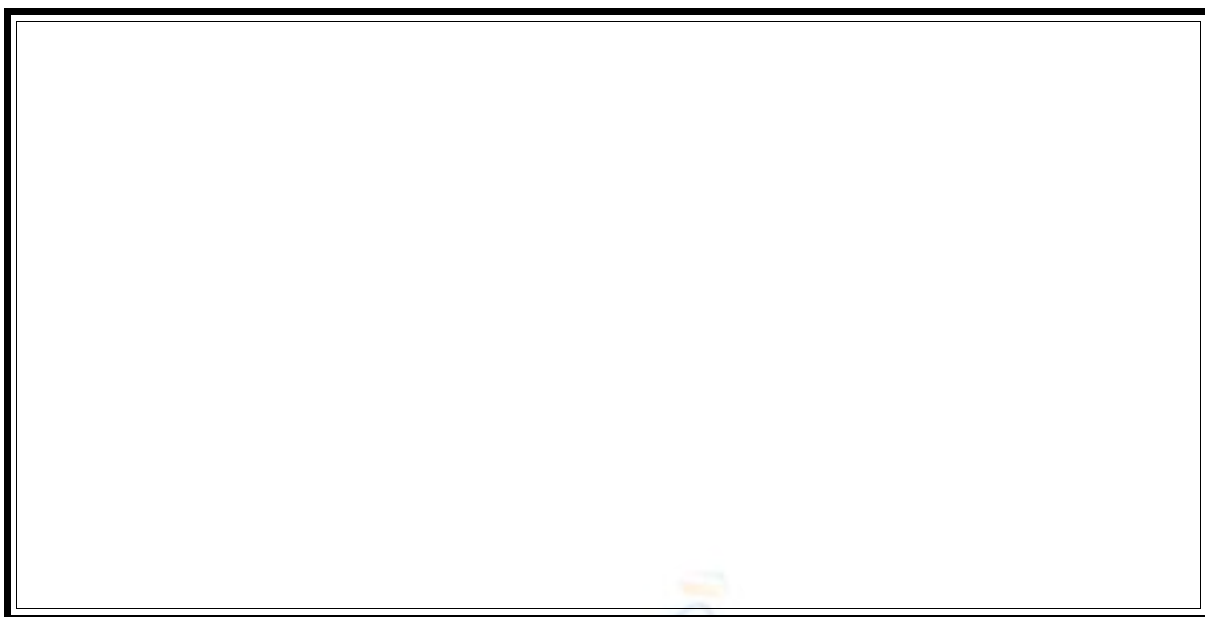
Tailieu.vn

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: Tư vấn và giao tiếp

Mã số môn học: MH 01

*(Ban hành theo Quyết định số 783/QĐ - TCDN
ngày 19 tháng 12 năm 2011 của Tổng cục trưởng Tổng cục Dạy nghề)*



CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC **TƯ VẤN VÀ GIAO TIẾP**

Mã số của môn học: MH 01

Thời gian của môn học : 15 giờ

(Lý thuyết:15 giờ)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔN HỌC:

- Vị trí:

+ Môn học Tư vấn và giao tiếp là môn học quan trọng trong chương trình môn học, mô đun đào tạo trình độ Sơ cấp nghề Trang điểm thẩm mỹ.

+ Môn học Tư vấn và giao tiếp nghề Trang điểm mỹ được bố trí giảng dạy đầu tiên, trước khi giảng dạy các môn học và mô đun khác trong chương trình Sơ cấp nghề Trang điểm mỹ

- Tính chất:

Môn học Tư vấn và giao tiếp nghề Trang điểm là môn học bắt buộc. Đó là quá trình nhận thức đạo đức tác phong chuyên nghiệp của một chuyên viên nghề Trang điểm thẩm mỹ qua đó thực hiện tư vấn và giao tiếp với khách hàng tốt, xây dựng tính chuyên nghiệp nghề trang điểm để thực hiện chăm sóc khách hàng đạt chất lượng và hiệu quả.

II. MỤC TIÊU MÔN HỌC:

- Xây dựng và nhận thức được kiến thức đạo đức, phẩm chất, tác phong cần có của chuyên viên nghề Trang điểm thẩm mỹ;

- Nắm vững phương pháp tư vấn và sử dụng phương tiện giao tiếp với khách hàng;

- Nhận định ưu khuyết điểm và xây dựng tính chuyên nghiệp nghề trang điểm;

- Thái độ nghiêm túc, tỉ mỉ, nhiệt tình học tập.

III. NỘI DUNG MÔN HỌC:

1. *Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:*

Số TT	Tên chương, mục	Thời gian			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành Bài tập	Kiểm tra (LT hoặc TH)
I	Bài mở đầu	1	1	0	0
II	Xây dựng đạo đức tác phong người thợ trang điểm - Xây dựng đạo đức tác phong người thợ trang điểm - Tư vấn và giao tiếp - Sử dụng phương tiện giao tiếp	8	7	0	1
III	Xây dựng tính chuyên nghiệp nghề trang điểm - Nhận định ưu khuyết điểm - Xây dựng tính chuyên nghiệp nghề trang điểm	6	5	0	1
	Cộng:	15	13	0	2

2. *Nội dung chi tiết:*

Bài mở đầu

Thời gian: 1 giờ

1. Ảnh hưởng ngành thẩm mỹ đối với trong và ngoài nước
2. Đạo đức; phẩm chất; tác phong đồng hành với ngành thẩm mỹ

Chương 1: Xây dựng đạo đức tác phong người thợ trang điểm

Mục tiêu:

- Hiểu và xây dựng được đạo đức tác phong người thợ trang điểm;
- Thành thạo thực hiện công việc tư vấn và sử dụng phương tiện giao tiếp

với khách hàng;

- Tỉ mỉ, cẩn thận thao tác nhanh khi thực hiện các kỹ năng.

1. Xây dựng đạo đức tác phong người thợ trang điểm

Thời gian: 3 giờ

- 1.1. Nhận thức đạo đức người thợ trang điểm

- 1.2. Hiểu biết đạo đức nghề trang điểm

- 1.3. Thực hiện tác phong người thợ trang điểm

- 1.4. Thể hiện tác phong nghề nghiệp

2. Tư vấn và giao tiếp

Thời gian: 3 giờ

2.1. Chào đón khách hàng

2.2. Định hướng mục tiêu giao tiếp khách hàng

2.3. Xác định đối tượng giao tiếp

3. Sử dụng phương tiện giao tiếp

Thời gian: 2 giờ

3.1. Công dụng giao tiếp bằng điện thoại

3.2. Nghe và nhận điện thoại

3.3. Trả lời điện thoại

Chương 2: Xây dựng tính chuyên nghiệp nghề trang điểm

Mục tiêu

- Nhận định ưu khuyết điểm của khách hàng thành thạo;
- Trang bị tính chuyên nghiệp nghề trang điểm;
- Tỉ mỉ, cẩn thận, nồng hậu thao tác nhanh khi thực hiện kỹ năng.

1. Nhận định ưu khuyết điểm của khách hàng

Thời gian: 3 giờ

1.1. Nhận định ưu điểm

1.2. Nhận định khuyết điểm

1.3. Kiểm tra

2. Xây dựng tính chuyên nghiệp nghề trang điểm

Thời gian: 3 giờ

2.1. Chọn lựa phương pháp phù hợp

2.2. Tạo niềm tin cho đối tượng giao tiếp

2.3. Xây dựng đối tượng giao tiếp

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN MÔN HỌC:

- Dụng cụ và trang thiết bị:

Máy tính cá nhân, máy chiếu;

Bảng đen, bút viết bảng.

- Phôi liệu:

- + Tài liệu tư vấn và giao tiếp;
- + Sổ ghi chép; tài liệu

V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ:

Trong khi thực hiện môn học:

Đánh giá kiểm tra vấn đáp lý thuyết trong quá trình thực hiện môn học, yêu cầu đạt các mục tiêu của từng bài trong môn học.

Sau khi thực hiện môn học:

- Kiến thức:

Được đánh giá bằng bài kiểm tra lý thuyết hoặc vấn đáp:

- + Xây dựng đạo đức tác phong người thợ trang điểm
- + Tư vấn và giao tiếp
- + Sử dụng phương tiện giao tiếp
- + Nhận định ưu khuyết điểm của khách hàng
- + Xây dựng tính chuyên nghiệp nghề trang điểm

- Thái độ:

- + Ý thức tự giác, tính kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong công việc;
- + Cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác;

VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN MÔN HỌC:

1. Phạm vi áp dụng chương trình:

Chương trình môn học được sử dụng để giảng dạy trình độ Sơ cấp nghề Trang điểm thẩm mỹ.

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy môn học:

- Giáo viên trước khi dạy cần căn cứ vào nội dung tổng quát của môn học và nội dung của từng bài học, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy.

- Trong quá trình giảng dạy, giáo viên sử dụng, máy chiếu hoặc các tài liệu liên quan đến môn học để giới thiệu rõ về nội dung cần chuyển tải đồng thời đưa ra những biện pháp khắc phục một số vấn đề tiêu cực về đạo đức, tác phong để làm sinh động bài giảng.

- Học tập trung trong quá trình học tập.

- Hướng dẫn học viên tự kiểm tra, đánh giá đạo đức, tác phong sau khi thực hiện bài giảng.

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:

- + Xây dựng đạo đức tác phong người thợ trang điểm;
- + Tư vấn và giao tiếp;
- + Xây dựng tính chuyên nghiệp nghề trang điểm.

4. Tài liệu cần tham khảo:

- Tham khảo trên Internet đạo đức tác phong ngành thẩm mỹ;
- Giáo trình quản trị kinh doanh; quản trị nguồn nhân sự (Xuất bản năm 2007-2008);
- Kỹ năng giao tiếp (Nhà xuất bản Hà Nội năm 2006);
- Đạo đức nghề nghiệp (Tài liệu Chăm sóc sắc đẹp toàn khoa –Hoa kỳ 2009).

5. Ghi chú và giải thích

Môn học có tính chất, kế thừa từ bài dễ sang bài khó do đó bài giảng cần loại bỏ những kiến thức trùng lặp, phát triển nâng cao kiến thức đạo đức, phẩm chất và tác phong nghề Trang điểm thẩm mỹ

Tailieu.vn

CHƯƠNG TRÌNH MÔĐUN

**Tên mô đun: Chuẩn bị dụng cụ; an toàn vệ sinh thẩm mỹ
nghề Trang điểm thẩm mỹ**

Mã số mô đun: MĐ 02

*(Ban hành theo Quyết định số 783/QĐ - TCDN
ngày 19 tháng 12 năm 2011 của Tổng cục trưởng Tổng cục Dạy nghề)*

Tailieu.vn

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN CHUẨN BỊ DỤNG CỤ VÀ AN TOÀN VỆ SINH THẨM MỸ NGHỀ TRANG ĐIỂM THẨM MỸ

Mã số mô đun: MĐ 02

Thời gian mô đun: 15giờ

(Lý thuyết: 3 giờ; Thực hành: 12giờ)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔ ĐUN:

- Vị trí:

+ Mô đun Chuẩn bị dụng cụ ; an toàn vệ sinh thẩm mỹ nghề Trang điểm thẩm mỹ là mô đun chuyên môn nghề trong chương trình môn học, mô đun đào tạo trình độ Sơ cấp nghề Trang điểm thẩm mỹ.

+ Mô đun Chuẩn bị dụng cụ ; an toàn vệ sinh thẩm mỹ nghề Trang điểm thẩm mỹ được bố trí dạy đầu tiên trước khi giảng dạy các mô đun khác trong chương trình đào tạo Sơ cấp nghề Trang điểm thẩm mỹ.

- Tính chất

Mô đun Chuẩn bị dụng cụ ; an toàn vệ sinh thẩm mỹ là mô đun tích hợp giữa lý thuyết và thực hành .

II. MỤC TIÊU MÔ ĐUN:

- Nhận dạng trang thiết bị;dụng cụ;đồ nghề Trang điểm thẩm mỹ
- Thành thạo công dụng;cách dùng trang thiết bị;dụng cụ,mỹ phẩm nghề Trang điểm thẩm mỹ
- Thực hiện phân tích da,xác định loại da thành thạo trước khi trang điểm
- Quản lý salon trang điểm
- Chăm sóc da trước và sau khi trang điểm thành thạo
- Thái độ học tập nghiêm túc,nỗ lực,sôi nổi ;
- Không ngừng học tập nâng cao trình độ để đáp ứng với yêu cầu của nghề trang điểm thẩm mỹ;

III. NỘI DUNG MÔ ĐUN:

1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:

Số TT	Tên các bài trong mô đun	Thời gian			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra *
1	Bài mở đầu	0,5	0,5		
2	Giới thiệu về trang thiết bị;dụng cụ;đồ nghề Trang điểm thẩm mỹ	2	0,5	1	
3	Sử dụng trang thiết bị;dụng cụ,mỹ phẩm nghề Trang điểm thẩm mỹ	3,5	0,5	2	
4	Vệ sinh dụng cụ trang điểm	3	0,5	2	
5	Nhận định các loại da	3	0,5	2,5	
6	Chăm sóc da trước và sau khi trang điểm	3	0,5	2,5	
	Cộng	15	3	10	2

*Ghi chú: Thời gian kiểm tra được tích hợp giữa lý thuyết với thực hành được tính bằng giờ thực hành.

2. Nội dung chi tiết:

Bài mở đầu

Thời gian: 0,5 giờ

1. Sự cần thiết chăm sóc da trước và sau khi trang điểm
2. Trang điểm khuôn mặt, làm đẹp cho bản thân đó cũng chính là bộ ngoại giao.

Bài 1: Chuẩn bị dụng cụ nghề Trang điểm thẩm mỹ
giờ

Thời gian: 2

Mục tiêu:

- Nắm vững các dụng cụ ,đồ nghề,mỹ phẩm nghề Trang điểm thẩm mỹ;
- Nhận dạng được dụng cụ ,đồ nghề,mỹ phẩm nghề Trang điểm thẩm mỹ thành thạo;
- Nghiêm túc,chu đáo,cẩn thận,nhiệt tình sôi nổi trong học tập.

1. Giới thiệu chung dụng cụ đồ nghề
2. Giới thiệu cụ trang điểm
3. Giới thiệu bộ sản phẩm làm sạch
4. Giới thiệu bộ phần nền trang điểm
5. Giới thiệu sản phẩm làm đẹp chân mày
6. Giới thiệu các loại son và màu mắt

Bài 2: Sử dụng trang thiết bị;dụng cụ,mỹ phẩm nghề Trang điểm thẩm mỹ

Thời gian: 3,5 giờ

Mục tiêu:

- Nắm được công dụng dụng cụ đồ nghề mỹ phẩm nghề Trang điểm thẩm mỹ;
- Sử dụng thành thạo dụng cụ nghề mỹ phẩm nghề Trang điểm thẩm mỹ;
- Nghiêm túc,chu đáo,cẩn thận,nhiệt tình sôi nổi trong học tập.

1. Công dụng và cách dùng bộ làm sạch
 - 1.1. Công dụng
 - 1.2. Cách dùng
2. Công dụng và cách dùng bộ trang điểm nền
 - 2.1. Công dụng
 - 2.2. Cách dùng
3. Công dụng và cách dùng sản phẩm làm đẹp chân mày

Bài 3: Vệ sinh dụng cụ trang điểm
giờ

Thời gian: Thời gian: 3

Mục tiêu:

- Nắm vững các phương pháp vệ sinh cụ,bông mút trang điểm;
- Thực hiện an toàn vệ sinh an toàn bộ mỹ phẩm trang điểm;

- Thực hiện thành thạo các kỹ năng vệ sinh dụng cụ nghề trang điểm thẩm mỹ;
- Thái độ nghiêm túc, cẩn thận, nhiệt tình, tỉ mỉ trong học tập.

1. Vệ sinh cơ trang điểm
2. Vệ sinh bông phấn và mút đánh kem nền
3. Vệ sinh an toàn bộ mỹ phẩm trang điểm
4. Bảo quản

Bài 4: **Nhận định các loại da**

Thời gian: Thời gian: 3 giờ

Mục tiêu:

- Nắm được phương pháp xác định da loại da.
- Xác định loại da; phân tích da thành thạo.
- Thái độ nghiêm túc, cẩn thận, nhiệt tình, tỉ mỉ trong học tập.

1. Xác định da.
2. Da thường
3. Da khô
4. Da nhờn
5. Da kích ứng
6. Da tổn thương (không đều màu, mụn)

Bài 5: **Chăm sóc da trước và sau khi trang điểm** *Thời gian: 3 giờ*

Mục tiêu:

- Nắm được công dụng và cách sử dụng của sản phẩm chăm sóc da;
- Nhận biết làn da và chăm sóc da trước và sau khi trang điểm;
- Thực hiện thành thạo chăm sóc da trước và sau khi trang điểm;
- Cẩn thận, tỉ mỉ trong quá trình học tập, rèn luyện kỹ năng phân biệt và nhận biết các loại da; các dạng khuôn mặt.

1. Chuẩn bị sản phẩm chăm sóc da cơ bản
2. Công dụng chăm sóc da trước và sau khi trang điểm
 - 2.1. Công dụng chăm sóc da trước và sau khi trang điểm
 - 2.2. Công dụng và cách dùng các sản phẩm chăm sóc da
3. Chăm sóc da trước và sau khi trang điểm
 - 3.1 Xác định da
 - 3.2. Các bước chăm sóc da
 - 3.2.1. Chăm sóc da trước khi trang điểm
 - 3.2.2. Chăm sóc da trước khi trang điểm

3.2.3.Chăm sóc da ban ngày

3.2.4.Chăm sóc da ban đêm

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN MÔ ĐUN:

- *Dụng cụ và trang thiết bị:*

- + Bộ cọ chuyên nghiệp nghề trang điểm thẩm mỹ;
- + Mút trang điểm.

- *Nguyên vật liệu:*

+ Sữa rửa mặt;kem tẩy trang; nước làm mềm;tẩy trang;kem chống nắng;kem dưỡng;bộ phấn trang điểm nền,các loại chì vẽ chân mày,chì viền môi,son đủ màu.

- *Học liệu:*

- + Giáo trình mô đun;
- + Vở; viết; tài liệu; bảng;
- + Máy chiếu,máy tính

- *Các nguồn lực khác:*

- + Phòng học thực hành chuyên môn;
- + Trang phục thực hành.

V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ:

Trong khi thực hiện mô đun:

Đánh giá kiểm tra vấn đáp kết hợp giữa lý thuyết về Chuẩn bị dụng cụ và an toàn vệ sinh thẩm mỹ trong quá trình thực hiện các bài trong mô đun. Yêu cầu đạt được các mục tiêu của từng bài trong mô đun.

Sau khi thực hiện mô đun:

- *Kiến thức:*

Được đánh giá bằng kiểm tra thực hành và vấn đáp:

- + Nhận biết các loại dụng cụ đồ nghề trang điểm thẩm mỹ;
- + Nắm vững công dụng cách sử dụng sản phẩm trước và sau khi trang điểm;
- + Xác định được làn da trước khi trang điểm.

- *Kỹ năng:*

Được đánh giá bằng quan sát có bảng thang điểm đạt mức độ thực hiện công việc:

- + Nhận dạng trang thiết bị;dụng cụ;đồ nghề Trang điểm thẩm mỹ;
- + Thành thạo công dụng;cách dùng trang thiết bị;dụng cụ,mỹ phẩm nghề Trang điểm thẩm mỹ;
- +Thực hiện phân tích da,xác định loại da thành thạo trước khi trang điểm;
- + Vệ sinh an toàn sản phẩm nghề trang điểm;
- + Chăm sóc da trước và sau khi trang điểm thành thạo.

- *Thái độ:*

Được đánh giá bằng phương pháp quan sát, giám sát có bảng điểm đạt các yêu cầu

- + Ý thức tự giác, nghiêm túc, kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong công việc;
- + Cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác, tiết kiệm nguyên vật liệu, vệ sinh sạch sẽ;
- + Hợp tác, giúp đỡ lẫn nhau.

VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN MÔ ĐUN:

1. Phạm vi áp dụng chương trình:

Chương trình mô đun Chuẩn bị dụng cụ và an toàn vệ sinh thẩm mỹ được sử dụng để giảng dạy cho trình độ Sơ cấp nghề Trang điểm thẩm mỹ.

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy mô đun:

- Giáo viên trước khi dạy cần căn cứ vào nội dung tổng quát của mô đun và nội dung của từng bài học, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy;
- Trong quá trình giảng dạy, giáo viên sử dụng dụng cụ, trang thiết bị và học liệu để giới thiệu rõ nhận dạng dụng cụ đồ nghề; các sản phẩm chăm sóc da trước và sau khi trang điểm để làm sinh động bài giảng;
- Nên phân nhóm học viên trong quá trình học tập để trao đổi kiến thức và kỹ năng nghề;
- Giáo viên kèm cặp, uốn nắn trực tiếp các thao tác tạo kỹ năng cho người học khi học tập.

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:

- Nhận dạng trang thiết bị; dụng cụ; đồ nghề Trang điểm thẩm mỹ;
- Thành thạo công dụng; cách dùng trang thiết bị; dụng cụ, mỹ phẩm nghề Trang điểm thẩm mỹ;
- Thực hiện phân tích da, xác định loại da thành thạo trước khi trang điểm;
- Vệ sinh an toàn sản phẩm nghề trang điểm;
- Chăm sóc da trước và sau khi trang điểm thành thạo

4. Tài liệu cần tham khảo:

- Giáo trình trang điểm SHISEIDO xuất bản năm 2009;
- Giáo trình trang điểm Lovite xuất bản năm 2010;
- Giáo trình trang điểm DEBON xuất bản năm 2010;
- Giáo trình trang điểm L'OPE'RA de pari make up proffessionl xuất bản năm 2009;
- Giáo trình toàn khoa Chăm sóc sắc đẹp-Hoa kỳ xuất bản năm 2009;
- Giáo trình trang điểm Trung tâm dạy nghề thẩm mỹ Sài gòn xuất bản năm 2008;

5. Ghi chú và giải thích:

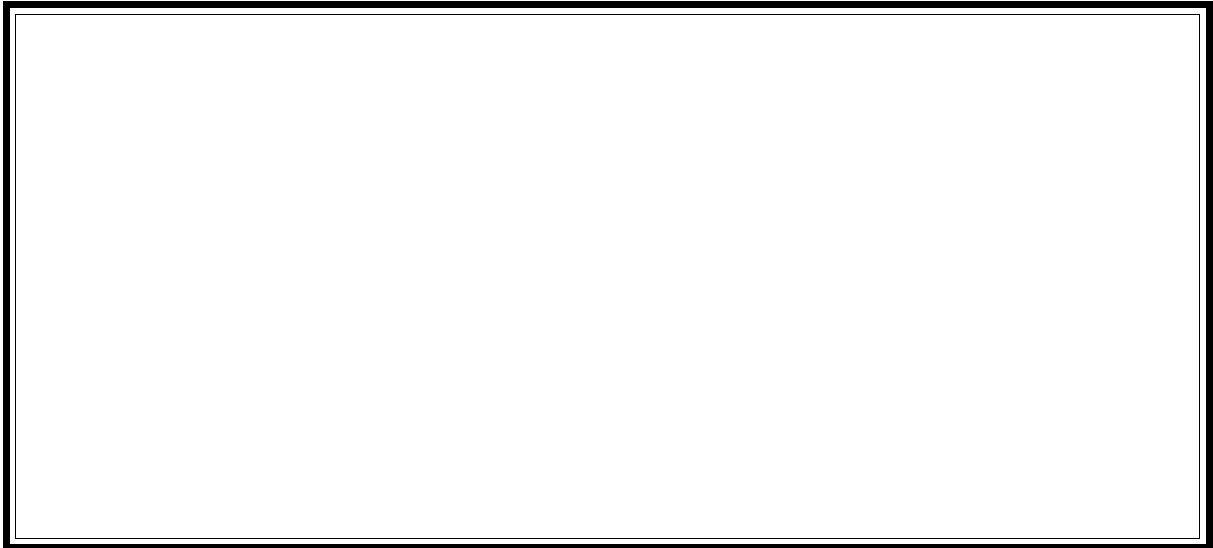
Mô đun có tính chất tích hợp giữa lý thuyết và thực hành, do đó bài giảng cần loại bỏ những kiến thức trùng lặp.

CHƯƠNG TRÌNH MÔĐUN

**Tên mô đun: Trang điểm; chỉnh sửa khuyết điểm các
dạng khuôn mặt và mắt**

Mã số mô đun: MĐ 03

*(Ban hành theo Quyết định số 783/QĐ –TCDN
ngày 19 tháng 12 năm 2011 của Tổng cục trưởng Tổng cục Dạy nghề)*



CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

TRANG ĐIỂM; CHỈNH SỬA KHUYẾT ĐIỂM CÁC DẠNG KHUÔN MẶT VÀ MẮT

Mã số mô đun: MĐ 03

Thời gian mô đun: 150 giờ

(Lý thuyết: 22 giờ; Thực hành: 128 giờ)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔ ĐUN:

- Vị trí:

+ Mô đun Trang điểm và chỉnh sửa khuyết điểm các dạng khuôn mặt và mắt là mô đun chuyên môn nghề trong chương trình môn học, mô đun đào tạo trình độ Sơ cấp nghề Trang điểm thẩm mỹ

+ Mô đun Trang điểm và chỉnh sửa khuyết điểm các dạng khuôn mặt và mắt được bố trí dạy trước khi giảng dạy các mô đun Trang điểm hàng ngày ;Trang điểm cô dâu và Trang điểm sân khấu trong chương trình đào tạo Sơ cấp nghề Trang điểm thẩm mỹ.

- Tính chất

Mô đun Trang điểm và chỉnh sửa khuyết điểm các dạng khuôn mặt và mắt là mô đun tích hợp giữa lý thuyết và thực hành trực tiếp trên người mẫu,.

II. MỤC TIÊU MÔ ĐUN:

- Nắm vững các phương pháp chỉnh sửa khuyết điểm; tô điểm làn da; và các dạng môi;

- Trình bày được quy trình làm đẹp chân mày; sống mũi và môi;

- Hiểu và biết được kiến thức lý thuyết về tán má hồng;

- Mô tả được quá trình Chỉnh sửa ; tô điểm các dạng mắt và các kiểu tán mắt;

- Thực hiện thành thạo kỹ năng chỉnh sửa khuyết điểm; tô điểm làn da; và các dạng môi;

- Thực hiện quy trình làm đẹp chân mày; sống mũi và môi thành thạo;

- Thành thạo thực hiện kỹ năng tán má hồng;

- Nhuần nhuyễn các thao tác kỹ năng làm đẹp chân mày; sống mũi và môi.
- Nghiêm túc, ân cần, chu đáo, nồng hậu, nỗ lực rèn luyện trong học tập.

III. NỘI DUNG MÔ ĐUN:

1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:

Số TT	Tên các bài trong mô đun	Thời gian			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra *
1	Bài mở đầu	1	1		
2	Nhận dạng gương mặt – Chỉnh sửa khuyết điểm	19	3	15	
3	Tô điểm làn da	10	2	9	
4	Làm đẹp chân mày	25	3	20	
5	Làm đẹp đôi môi	5	1	4	
6	Làm đẹp sống mũi	5	1	4	
7	Tán má hồng	5	1	4	
8	Chỉnh sửa khuyết điểm _Tô điểm các dạng mắt	10	2	7	
9	Trang điểm mắt các kiểu	60	6	52	
10	Làm đẹp lông mi	5	1	4	
11	Viền mắt nước	5	1	4	
	Cộng:	150	22	123	5

*Ghi chú: Thời gian kiểm tra được tích hợp giữa lý thuyết với thực hành được tính bằng giờ thực hành.

2. Nội dung chi tiết:

Bài mở đầu

Thời gian: 1.0 giờ

1. Sự cần thiết phải thực hiện Chỉnh sửa khuyết điểm; trang điểm các dạng mắt
2. Giới thiệu các trang thiết bị môđun Chỉnh sửa khuyết điểm; trang điểm các dạng mắt

Bài 1: **Nhận dạng gương mặt - Chỉnh sửa khuyết điểm** Thời gian: 19giờ